

MỤC LỤC

Trang

Trang phụ bì

Lời cam đoan

Mục lục

Danh mục các ký hiệu, Các chữ viết tắt

Danh mục các bảng

MỞ ĐẦU **1**

CHƯƠNG 1: NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ THẨM QUYỀN DÂN SỰ THEO LOẠI VIỆC CỦA TÒA ÁN VỀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP KINH DOANH, THƯƠNG MẠI **10**

1.1. KHÁI NIỆM THẨM QUYỀN DÂN SỰ THEO LOẠI VIỆC CỦA TÒA ÁN VỀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP KINH DOANH, THƯƠNG MẠI. 10

1.2. ĐẶC ĐIỂM VỀ THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP KINH DOANH, THƯƠNG MẠI CỦA TÒA ÁN THEO LOẠI VIỆC 17

1.3. Ý NGHĨA CỦA VIỆC QUY ĐỊNH THẨM QUYỀN DÂN SỰ THEO LOẠI VIỆC CỦA TÒA ÁN VỀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP KINH DOANH THƯƠNG MẠI 22

1.4. CƠ SỞ VIỆC XÂY DỰNG CÁC QUY ĐỊNH VỀ THẨM QUYỀN DÂN SỰ THEO LOẠI VIỆC CỦA TÒA ÁN VỀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP KINH DOANH THƯƠNG MẠI 26

1.4.1 Việc xây dựng các quy định về thẩm quyền giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại của Tòa án phải xuất phát từ chủ trương của Đảng về chiến lược cải cách tư pháp. 26

1.4.2. Việc xây dựng các quy định về thẩm quyền giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại của Tòa án xuất phát từ tính chất quan hệ pháp luật nội dung mà Tòa án cần giải quyết. 28

1.4.3. Việc xây dựng các quy định về thẩm quyền giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại của Tòa án xuất phát từ quyền định đoạt của các đương sự 29

1.4.4. Việc xây dựng các quy định về thẩm quyền giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại của Tòa án phải căn cứ vào tình hình phát triển kinh tế, xã hội của đất nước và xuất phát từ thực tiễn giải quyết các tranh chấp 29

1.5. SƠ LƯỢC QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN CỦA PHÁP LUẬT TỔ TỤNG DÂN SỰ VIỆT NAM VỀ THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP KINH DOANH, THƯƠNG MẠI. 31

1.5.1 Giai đoạn trước năm 1994. 32

1.5.2. Giai đoạn 1994 đến 2004 34

1.5.3. Giai đoạn 2004 đến nay 34

1.6 PHÁP LUẬT NƯỚC NGOÀI VỀ THẨM QUYỀN DÂN SỰ CỦA TÒA ÁN TRONG VIỆC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP KINH DOANH, THƯƠNG MẠI. 36

CHƯƠNG 2: NỘI DUNG CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT TỔ TỤNG DÂN SỰ HIỆN HÀNH VỀ THẨM QUYỀN DÂN SỰ THEO LOẠI VIỆC CỦA TÒA ÁN VỀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP KINH DOANH, THƯƠNG MẠI 40

2.1. THẨM QUYỀN DÂN SỰ GIẢI QUYẾT CÁC TRANH CHẤP KINH DOANH, THƯƠNG MẠI CỦA TÒA ÁN THEO LOẠI VIỆC 40

2.1.1 Tranh chấp phát sinh trong hoạt động kinh doanh thương mại giữa các cá nhân, tổ chức có đăng ký kinh doanh với nhau	41
2.1.2 Tranh chấp về quyền sở hữu trí tuệ, chuyển giao công nghệ giữa cá nhân, tổ chức với nhau	46
2.1.3 Tranh chấp giữa công ty với các thành viên công ty, giữa các thành viên công ty với nhau liên quan đến việc thành lập, hoạt động, giải thể, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, chuyển đổi hình thức tổ chức của công ty.	52
2.1.4 Tranh chấp khác về kinh doanh, thương mại mà pháp luật có quy định	56
2.2. PHÂN BIỆT THẨM QUYỀN CỦA TÒA ÁN VÀ TRỌNG TÀI TRONG VIỆC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP KINH DOANH THƯƠNG MẠI.	57

CHƯƠNG 3: THỰC TIỄN ÁP DỤNG VÀ HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ THẨM QUYỀN DÂN SỰ THEO LOẠI VIỆC CỦA TÒA ÁN VỀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP KINH DOANH THƯƠNG MẠI

3.1. THỰC TIỄN ÁP DỤNG CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT TTDS VỀ THẨM QUYỀN DÂN SỰ THEO LOẠI VIỆC CỦA TÒA ÁN VỀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP KINH DOANH, THƯƠNG MẠI.	64
3.1.1 Bất cập trong quy định khoản 1 Điều 29 BLTTDS	66
3.1.2 Bất cập do quy định về chủ thể trong quan hệ kinh doanh, thương mại còn chưa đầy đủ	70
3.1.3 Bất cập trong quy định tại khoản 2 Điều 29 BLTTDS	72
3.1.4 Bất cập trong quy định tại khoản 3 Điều 29 BLTTDS	74
3.1.5 Bất cập trong quy định tại khoản 4 Điều 29 BLTTDS	77

3.1.6	Bất cập về vấn đề phân định thẩm quyền của Tòa án và Trọng tài	77
3.2.	PHƯƠNG HƯỚNG CỦA VIỆC HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ THẨM QUYỀN DÂN SỰ THEO LOẠI VIỆC CỦA TÒA ÁN VỀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP KINH DOANH, THƯƠNG MẠI.	79
3.3.	MỘT SỐ KIẾN NGHỊ HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ THẨM QUYỀN DÂN SỰ THEO LOẠI VIỆC CỦA TÒA ÁN VỀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP KINH DOANH THƯƠNG MẠI.	82
3.3.1.	Kiến nghị hoàn thiện các quy định của pháp luật tố tụng dân sự liên quan đến khoản 1 Điều 29 BLTTDS và vấn đề chủ thể trong quan hệ kinh doanh, thương mại	82
3.3.2.	Kiến nghị hoàn thiện các quy tại khoản 2 Điều 29 BLTTDS	84
3.3.3.	Kiến nghị hoàn thiện các quy định tại khoản 3 Điều 29 BLTTDS	85
3.3.4.	Kiến nghị hoàn thiện quy định tại khoản 4 Điều 29 BLTTDS	87
3.3.5.	Kiến nghị hoàn thiện quy định về phân định thẩm quyền giữa Tòa án và trọng tài	88
	<i>KẾT LUẬN</i>	90
	<i>DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO</i>	92

LỜI MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài

Chúng ta đang sống trong một thế giới mới, thế giới toàn cầu hóa với những thay đổi lớn, đa dạng và phức tạp, có ảnh hưởng đến bất cứ quốc gia nào và cá nhân nào. Có thể nói, số lượng các tranh chấp về kinh doanh, thương mại được giải quyết tại cơ quan tòa án đã phản ánh một thực tế về sự gia tăng của các tranh chấp kinh doanh, thương mại cũng như các loại án đặc thù, mới phát sinh. Từ thực tế khách quan đó đòi hỏi cần có một cơ chế hữu hiệu nhằm giải quyết các tranh chấp kinh doanh, thương mại để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các bên tham gia tố tụng, đồng thời đảm bảo trật tự xã hội, sự lành mạnh trong môi trường kinh doanh.

Khi tranh chấp xảy ra có rất nhiều con đường giải quyết mà các bên có thể lựa chọn. Con đường nào ngắn nhất, ít tốn kém nhất có thể khôi phục lại được các quyền, lợi ích hợp pháp của mình sẽ được các bên lựa chọn. Trên thực tế, tranh chấp kinh doanh, thương mại có thể được giải quyết bằng những con đường như thương lượng, hòa giải, Trọng tài, Tòa án.

Tòa án với vai trò là một thiết chế tài phán công với những ưu điểm của nó vẫn được các đương sự lựa chọn để giải quyết tranh chấp nói chung và tranh chấp kinh doanh thương mại nói riêng. Giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại bằng Tòa án là hình thức giải quyết tranh chấp do cơ quan tài phán của nhà nước thực hiện, được tiến hành theo trình tự, thủ tục nghiêm ngặt, chặt chẽ. Bản án hay quyết định của Tòa án về vụ việc tranh chấp được đảm bảo thi hành bằng sức mạnh cưỡng chế nhà nước. Tuy nhiên Bộ luật Tố tụng dân sự 2004 qua nhiều năm áp dụng đã bộc lộ những hạn chế. Điều này ảnh hưởng đến phán quyết của Tòa án làm cho

chất lượng xét xử chưa cao, số lượng các bản án bị hủy, sửa nhiều, số lượng các vụ án tồn đọng không phải là nhỏ. Có thể nói, BLTTDS năm 2004 nay là Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLTTDS đã có nhiều quy định mới về thẩm quyền dân sự của Tòa án trong việc giải quyết các tranh chấp về kinh doanh, thương mại, bảo vệ kịp thời lợi ích hợp pháp của các cá nhân, tổ chức, bảo đảm pháp chế xã hội chủ nghĩa. Tuy nhiên, do sự phát triển của tình hình kinh tế - xã hội đất nước và mặc dù đã có sự sửa đổi, bổ sung nhưng nhiều quy định trong BLTTDS về thẩm quyền dân sự của Tòa án trong việc giải quyết các loại việc tranh chấp về kinh doanh, thương mại vẫn tồn tại những bất cập, thiếu sót, cần được hoàn thiện theo hướng các quy định của pháp luật phải chặt chẽ, thuận tiện cho người dân, các doanh nhân trong việc tiếp cận công lý đồng thời phải tiếp thu có chọn lọc những kinh nghiệm của nước ngoài cho phù hợp với hoàn cảnh của nước ta. Do vậy việc nghiên cứu chuyên sâu nhằm làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về thẩm quyền dân sự theo loại việc của Tòa án về giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại, đề xuất những kiến nghị nhằm hoàn thiện pháp luật về vấn đề này là cần thiết. Kết quả nghiên cứu của tác giả có ý nghĩa tham khảo cho việc hoàn thiện các quy định của BLTTDS, tạo cơ sở pháp lý cho việc giải quyết các loại việc về tranh chấp kinh doanh, thương mại được thuận lợi, nhanh chóng, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, minh bạch, khả thi, đầy đủ, hiệu quả của hệ thống pháp luật. Chính vì vậy tác giả chọn đề tài: ***“Thẩm quyền dân sự theo loại việc của Tòa án về giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại.”*** làm luận văn thạc sĩ luật học của mình.

2. Tình hình nghiên cứu đề tài.

Vấn đề xác định thẩm quyền dân sự theo loại việc của Tòa án về giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại trong tố tụng dân sự còn nhiều vướng mắc và có nhiều ý kiến khác nhau đòi hỏi cần phải có sự nghiên cứu một cách công phu và nghiêm túc nhằm đề ra những giải pháp cho việc hoàn thiện các quy định của pháp luật tố tụng dân sự về vấn đề này.

Trước khi Bộ luật Tố tụng dân sự 2004 ra đời đã có rất nhiều khóa luận tốt nghiệp, luận văn, luận án, bài viết về các vấn đề liên quan đến giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại, trong đó ít nhiều đề cập đến thẩm quyền dân sự của tòa án theo loại việc về giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại. Chẳng hạn như:

- Luận án tiến sĩ luật học của tác giả Nguyễn Thị Kim Vinh với đề tài *“Pháp luật về giải quyết tranh chấp kinh doanh bằng con đường tòa án ở Việt Nam”* bảo vệ năm 2003.

Sau khi Bộ luật Tố tụng dân sự 2004 ra đời nay là Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLTTDS cũng có rất nhiều công trình nghiên cứu, luận án, luận văn, bài viết đề cập những khía cạnh về thẩm quyền giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại:

- Bài viết *“Một số vấn đề cần đặt ra khi sửa đổi, bổ sung BLTTDS”* của Tiến sĩ Nguyễn Văn Cường đăng trên Tạp chí TAND số 11 năm 2010. Tại bài viết của mình tiến sĩ Nguyễn Văn Cường đề cập đến các vấn đề như nên quy định thời hiệu cụ thể đối với từng quan hệ tranh chấp kinh doanh thương mại, vấn đề lựa chọn tòa án có thẩm quyền để giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại và các đề xuất liên quan áp dụng chế định xử án rút gọn để tránh tình trạng giải quyết án kéo dài;

Trên đây là các công trình nghiên cứu khoa học của các học giả đề cập các vấn đề liên quan đến thẩm quyền của Tòa án, thẩm quyền của Trọng tài; vấn đề tranh chấp kinh tế, tranh chấp kinh doanh thương mại dưới nhiều góc độ khác nhau, là các công trình nghiên cứu trước thời điểm BLTTDS ra đời, sau thời điểm BLTTDS được thực hiện. Tuy nhiên, BLTTDS được sửa đổi, bổ sung năm 2011 có một số điểm mới về thẩm quyền dân sự theo loại việc của Tòa án về giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại cần được tiếp tục nghiên cứu và luận giải.

Bản luận văn *“Thẩm quyền dân sự theo loại việc của Tòa án về giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại.”* là công trình được nghiên cứu một cách chuyên sâu, toàn diện cả về lý luận, pháp lý và thực tiễn về vấn đề này.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của đề tài.

Luận văn đã tập trung vào việc nghiên cứu và làm rõ các vấn đề lý luận, pháp lý và thực tiễn áp dụng về thẩm quyền dân sự theo loại việc của Tòa án về giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại như: Xây dựng khái niệm Thẩm quyền dân sự theo loại việc của Tòa án trong việc giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại; Các đặc điểm về thẩm quyền dân sự theo loại việc của Tòa án trong việc giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại; Ý nghĩa của các quy định về thẩm quyền dân sự theo loại việc của Tòa án về giải quyết các tranh chấp kinh doanh, thương mại; Phân tích các quy định của pháp luật tố tụng dân sự hiện hành về thẩm quyền dân sự theo loại việc về giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại của Tòa án qua đó chỉ ra một số hạn chế của các quy định và đề xuất những giải pháp hoàn thiện pháp luật về vấn đề này.

4. Phương pháp nghiên cứu.

Để hoàn thành đề tài của mình tác giả đã kết hợp nhiều phương pháp nghiên cứu chung cũng như chuyên ngành như: Phương pháp luận của Chủ nghĩa Mác – Lê nin; Phương pháp nghiên cứu lịch sử; Phương pháp phân tích để làm rõ các nội dung thuộc phạm vi nghiên cứu; Phương pháp so sánh được sử dụng để làm rõ mức độ tương quan giữa các quy định, các quan điểm để từ đó có những đánh giá, nhận định khách quan về nội dung nghiên cứu; Phương pháp tổng hợp được sử dụng để khái quát hóa nội dung nghiên cứu một cách có hệ thống, làm cho vấn đề nghiên cứu trở nên ngắn gọn, xúc tích, dễ hiểu; Phương pháp thống kê đem đến một cách nhìn cụ thể hơn thông qua những con số và vụ việc cụ thể...v.v

5. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.

Đề tài đặt ra mục đích nghiên cứu làm rõ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự hiện hành về thẩm quyền dân sự theo loại việc của tòa án về giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại; Nội dung các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự hiện hành về thẩm quyền dân sự theo loại việc của Tòa án về giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại và thực tiễn áp dụng chúng. Trên cơ sở nghiên cứu luật thực định và thực tiễn áp dụng, luận văn sẽ xác định, đánh giá những mặt hạn chế gây tác động xấu đến quá trình giải quyết các tranh chấp này nhằm tìm ra những giải pháp nâng cao hiệu quả xét xử tại các tòa án và hoàn thiện các quy định về thẩm quyền dân sự theo loại việc của Tòa án về giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại.

6. Những điểm mới của luận văn

Luận văn là công trình nghiên cứu có tính hệ thống những vấn đề liên quan đến thẩm quyền dân sự theo loại việc của tòa án về giải quyết

tranh chấp kinh doanh, thương mại. Những đóng góp mới của luận văn bao gồm:

- Hoàn thiện khái niệm thẩm quyền dân sự theo loại việc của tòa án về giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại, cơ sở khoa học của các quy định về thẩm quyền trên;

- Phân tích có hệ thống các quy định của pháp luật có liên quan đến thẩm quyền dân sự theo loại việc của tòa án về giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Đánh giá thực trạng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự hiện hành về thẩm quyền dân sự theo loại việc của tòa án về giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại và thực tiễn thực hiện;

- Đề xuất được một số giải pháp cụ thể nhằm hoàn thiện những quy định của pháp luật tố tụng dân sự về thẩm quyền dân sự theo loại việc của tòa án về giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại.

7. Cơ cấu của luận văn.

Luận văn gồm phần mở đầu, phần nội dung và phần kết luận

CHƯƠNG I

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ THẨM QUYỀN DÂN SỰ THEO LOẠI VIỆC CỦA TÒA ÁN VỀ GIẢI QUYẾT CÁC TRANH CHẤP KINH DOANH THƯƠNG MẠI

1.1. Khái niệm thẩm quyền dân sự theo loại việc của tòa án về giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại.

Tòa án là cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết các loại tranh chấp, yêu cầu trong đó có tranh chấp kinh doanh, thương mại. Việc quy định hợp lý về thẩm quyền dân sự của Tòa án nói chung và thẩm quyền dân sự theo loại việc của Tòa án về giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại nói riêng có ý nghĩa quan trọng trong việc đảm bảo quyền tiếp cận công lý của công dân, tạo điều kiện thuận lợi cho họ có thể thực hiện được quyền yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Để có thể hiểu rõ khái niệm về thẩm quyền dân sự theo loại việc của Tòa án về giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại thì chúng ta cần làm rõ các khái niệm đó là: Khái niệm thẩm quyền; Khái niệm thẩm quyền dân sự theo loại việc của Tòa án và khái niệm tranh chấp kinh doanh, thương mại.

Tranh chấp kinh doanh, thương mại là những mâu thuẫn, bất đồng ý kiến giữa các chủ thể kinh doanh với nhau hoặc với các bên liên quan khi họ tham gia các quan hệ kinh doanh, phát sinh do một hoặc cả hai bên không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ nghĩa vụ pháp lý của mình. Một cách ngắn gọn hơn, có thể định nghĩa *tranh chấp kinh doanh, thương mại là những mâu thuẫn, bất đồng về quyền lợi giữa các chủ thể phát sinh trong hoạt động kinh doanh, thương mại.*

Trên cơ sở phân tích và đánh giá các vấn đề nêu trên, chúng tôi đưa ra kết luận về Thẩm quyền dân sự theo loại việc của Tòa án về giải quyết

tranh chấp kinh doanh thương mại như sau: *Thẩm quyền dân sự của tòa án theo loại việc về giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại là thẩm quyền của tòa án trong việc thụ lý, giải quyết những mâu thuẫn, bất đồng về quyền lợi, nghĩa vụ giữa các chủ thể phát sinh trong hoạt động kinh doanh thương mại theo thủ tục tố tụng dân sự.*

1.2. Đặc điểm về thẩm quyền giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại của Tòa án theo loại việc

Thẩm quyền dân sự theo loại việc của Tòa án về giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại là một loại thẩm quyền dân sự cụ thể của Tòa án. Vì vậy, trước hết nó mang các đặc điểm chung của thẩm quyền dân sự của Tòa án đó là:

Thứ nhất, phạm vi xem xét và quyền ra quyết định của Tòa án khi giải quyết các tranh chấp kinh doanh, thương mại được giới hạn bởi yêu cầu của đương sự.

Thứ hai, khác với thẩm quyền hình sự hay thẩm quyền hành chính của Tòa án được giải quyết theo thủ tục tố tụng hình sự hoặc thủ tục tố tụng hành chính thì thẩm quyền giải quyết các tranh chấp kinh doanh, thương mại của Tòa án được thực hiện theo thủ tục Tố tụng dân sự mà cụ thể là thủ tục giải quyết các vụ án dân sự.

Thứ ba, Tòa án phải tôn trọng quyền tự thỏa thuận, tự định đoạt, tự nguyện không trái pháp luật của đương sự.

Ngoài những đặc điểm chung nêu trên, thẩm quyền dân sự theo loại việc của Tòa án về giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại còn mang những đặc điểm riêng như sau:

Thứ nhất: Việc xác định thẩm quyền dân sự theo loại việc về giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại của Tòa án phải căn cứ vào thành phần chủ thể của quan hệ pháp luật về kinh doanh thương mại.

Thứ hai: Xác định thẩm quyền dân sự theo loại việc của Tòa án về giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại căn cứ vào mục đích lợi nhuận của hoạt động kinh doanh thương mại.

Thứ ba: Loại việc về tranh chấp kinh doanh thương mại thuộc thẩm quyền giải quyết dân sự của Tòa án khi giữa các bên không có thỏa thuận trọng tài hoặc tuy có thỏa thuận trọng tài nhưng thỏa thuận trọng tài vô hiệu.

1.3. Ý nghĩa của việc quy định thẩm quyền dân sự theo loại việc của tòa án về giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại

Thứ nhất: Xác định đúng, hợp lý thẩm quyền dân sự theo loại việc của Tòa án về giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại là công cụ để nhà nước thống nhất quản lý nền kinh tế quốc dân.

Thứ hai: Tạo ra một cơ chế pháp lý hữu hiệu để giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại.

Thứ ba: Tạo sự tin tưởng cho các nhà đầu tư và góp phần thúc đẩy quá trình hội nhập kinh tế quốc tế.

Thứ tư: Các quy định về thẩm quyền dân sự theo loại việc của Tòa án về giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại là cơ sở để phân định thẩm quyền của Tòa án với thẩm quyền của Trọng tài thương mại trong việc xem xét, giải quyết các tranh chấp kinh doanh, thương mại.

Thứ năm: Việc quy định về thẩm quyền dân sự theo loại việc của Tòa án về giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại là cơ sở để đương

sự thực hiện quyền khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết các tranh chấp kinh doanh, thương mại theo thủ tục tố tụng dân sự.

1.4. Cơ sở việc xây dựng các quy định về thẩm quyền dân sự theo loại việc của tòa án về giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại

1.4.1 Việc xây dựng các quy định về thẩm quyền giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại của Tòa án phải xuất phát từ chủ trương của Đảng về chiến lược cải cách tư pháp.

1.4.2. Việc xây dựng các quy định về thẩm quyền giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại của Tòa án xuất phát từ tính chất quan hệ pháp luật nội dung mà Tòa án cần giải quyết.

1.4.3. Việc xây dựng các quy định về thẩm quyền giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại của Tòa án xuất phát từ quyền định đoạt của các đương sự

1.4.4. Việc xây dựng các quy định về thẩm quyền giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại của Tòa án phải căn cứ vào tình hình phát triển kinh tế, xã hội của đất nước và xuất phát từ thực tiễn giải quyết các tranh chấp

1.5. Sơ lược quá trình phát triển của pháp luật Tố tụng dân sự Việt Nam về giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại.

1.5.1 Giai đoạn trước năm 1994.

1.5.2. Giai đoạn 1994 đến 2004

1.5.3. Giai đoạn 2004 đến nay

1.6 Pháp luật nước ngoài về thẩm quyền dân sự của Tòa án trong việc giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại

Trên thế giới hiện nay đang tồn tại nhiều hệ thống pháp luật khác nhau: hệ thống pháp luật dân sự (civil law), hệ thống thông luật

(common law), hệ thống pháp luật hồi giáo... Mỗi hệ thống pháp luật có hệ thống cơ quan tài phán với những đặc thù riêng. Mặc dù có những khác biệt nhất định nhưng tựu trung lại có hai mô hình tổ chức hệ thống Tòa án trong việc giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại là thành lập Tòa chuyên trách (Tòa thương mại) và không thành lập Tòa chuyên trách mà giao nhiệm vụ này cho Tòa án thường (Tòa dân sự). Các quốc gia phân biệt hai hệ thống toà án riêng biệt cho thương mại và dân sự như: Pháp, Bỉ, Thụy Sĩ (Zurich and Bern), Argentina, Áo... Các quốc gia không có sự phân biệt giữa toà án dân sự và toà thương mại như: Tây Ban Nha, Hà Lan, Thụy Điển...

CHƯƠNG 2

NỘI DUNG CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT TỔ TỤNG DÂN SỰ HIỆN HÀNH VỀ THẨM QUYỀN DÂN SỰ THEO LOẠI VIỆC CỦA TÒA ÁN VỀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP KINH DOANH, THƯƠNG MẠI

Theo quy định của pháp luật hiện hành, thẩm quyền dân sự theo loại việc của Tòa án về giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại được quy định tại điều 29 BLTTDS năm 2004 nay là Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLTTDS và Điều 6 Nghị quyết số 03/2012/NQ-HĐTP TANDTC ngày 03/12/2012.

2.1. Thẩm quyền dân sự giải quyết các tranh chấp kinh doanh, thương mại của Tòa án theo loại việc

2.1.1 Tranh chấp phát sinh trong hoạt động kinh doanh thương mại giữa các cá nhân, tổ chức có đăng ký kinh doanh với nhau

Theo đó, một tranh chấp phát sinh trong thực tiễn được xác định là tranh chấp kinh doanh, thương mại và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án phải hội đủ ba điều kiện sau:

Thứ nhất: Các tranh chấp này phát sinh từ hoạt động kinh doanh, thương mại và các hoạt động đó phải có mục đích lợi nhuận.

Thứ hai: Các tranh chấp phát sinh giữa các cá nhân, tổ chức với nhau, đồng thời các cá nhân, tổ chức phải là cá nhân, tổ chức có đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật.

Thứ ba: Các tranh chấp kinh doanh, thương mại phải thuộc 14 lĩnh vực được quy định tại khoản 1 Điều 29 BLTTDS nay là Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của BLTTDS thì mới thuộc thẩm quyền của Tòa án, đó

là các lĩnh vực: Mua bán hàng hóa; Cung ứng dịch vụ; Phân phối; Đại diện, đại lý; Ký gửi; Thuê, cho thuê, thuê mua; Xây dựng; Tư vấn, kỹ thuật; Vận chuyển hàng hóa, hành khách bằng đường sắt, đường bộ, đường thủy nội địa; Vận chuyển hàng hóa, hành khách bằng đường hàng không, đường biển; Mua bán cổ phiếu, trái phiếu và các giấy tờ có giá khác; Đầu tư, tài chính, ngân hàng; Bảo hiểm; Thăm dò, khai thác.

2.1.2 Tranh chấp về quyền sở hữu trí tuệ, chuyển giao công nghệ giữa cá nhân, tổ chức với nhau

Không phải tất cả các tranh chấp về quyền tác giả, quyền sở hữu công nghiệp và chuyển giao công nghệ là loại vụ việc về dân sự thuộc thẩm quyền Tòa dân sự. Chỉ những tranh chấp quyền tác giả, quyền sở hữu công nghiệp và chuyển giao công nghệ mà một bên hoặc cả hai bên không có mục đích lợi nhuận mới là các tranh chấp về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa dân sự. Nói cách khác, nếu các bên đều có mục đích lợi nhuận thì đó là vụ án kinh doanh, thương mại thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa kinh tế. Do đó, các tranh chấp dưới đây nếu một hoặc cả hai bên không có mục đích lợi nhuận sẽ thuộc thẩm quyền Tòa dân sự (Theo Thông tư liên tịch số 02/2008/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BVHTT&DL-BKH&CN-BTP hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong việc giải quyết các tranh chấp về quyền Sở hữu trí tuệ tại Tòa án nhân dân):

Thứ nhất, các tranh chấp về quyền tác giả

Thứ hai, các tranh chấp về quyền liên quan

Thứ ba, các tranh chấp về quyền sở hữu công nghiệp

2.1.3 Tranh chấp giữa công ty với các thành viên công ty, giữa các thành viên công ty với nhau liên quan đến việc thành lập, hoạt động, giải thể, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, chuyển đổi hình thức tổ chức của công ty.

Đối với tranh chấp kinh doanh, thương mại được quy định tại khoản 3 Điều 29 BLTTDS thì cần phân biệt thành 2 nhóm. Đó là nhóm các tranh chấp giữa thành viên công ty với công ty và nhóm tranh chấp giữa thành viên công ty với nhau.

2.1.4 Tranh chấp khác về kinh doanh, thương mại mà pháp luật có quy định

Hiện nay, các tranh chấp về kinh doanh, thương mại rất đa dạng và phong phú khó có thể liệt kê hết được. Do đó, pháp luật không thể dự báo và liệt kê hết các loại việc có thể nảy sinh trên thực tế. Chính vì vậy, khoản 4 Điều 29 BLTTDS nay là Luật sửa đổi, bổ sung một số điều BLTTDS đã quy định, ngoài các tranh chấp đã nêu trên, còn có “các tranh chấp khác về kinh doanh, thương mại mà pháp luật có quy định” thuộc thẩm quyền dân sự của Tòa án. Như vậy, đây là một điều luật “mở”, mang tính dự phòng được xây dựng do phương pháp liệt kê tại các khoản 1, 2 và 3 của Điều luật, việc quy định như trên sẽ kéo theo hệ quả là khi có các loại tranh chấp mới xảy ra và các loại tranh chấp này hoặc là có văn bản (luật nội dung) quy định hoặc chưa được văn bản nào quy định thì các Tòa sẽ khó vận dụng thẩm quyền để giải quyết do cách hiểu chưa đúng, chưa đầy đủ hoặc do chưa có hướng dẫn của Tòa án nhân dân tối cao, đó có thể là các tranh chấp giữa các thương nhân với nhau khi xác lập hợp đồng dịch vụ theo Luật giao dịch điện tử (giao dịch bằng thông điệp dữ liệu) hay việc vi

phạm quyền lợi của người tiêu dùng theo Luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng,...

2.2. Phân biệt Thẩm quyền của Tòa án và Trọng tài trong việc giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại.

Có thể thấy rằng, Tòa án và Trọng tài là hai phương thức giải quyết tranh chấp có nhiều điểm tương đồng nhưng vì tính chất công và tư dẫn đến hai phương thức giải quyết tranh chấp này có nhiều điểm khác nhau, mỗi phương thức này là hạn chế của phương thức kia và ngược lại. Do đó, mối quan hệ giữa Tòa án và Trọng tài là mối quan hệ hợp tác, mỗi bên đóng một vai trò khác nhau tại các thời điểm khác nhau. Trong mối quan hệ này, Tòa án cần xem Trọng tài như là sự bổ sung không thể thiếu được cho vai trò của mình với tư cách là một thể chế của thị trường, của xã hội và cộng đồng kinh doanh. Luật Trọng tài thương mại đã thể hiện rõ nét mối quan hệ giữa Trọng tài và Tòa án trong toàn bộ quá trình giải quyết tranh chấp của các bên, đưa ra một loạt các quy định mới nhằm xác định mối quan hệ pháp lý quan trọng này, xác định rõ Tòa án có thẩm quyền đối với hoạt động trọng tài, từ đó tạo điều kiện để các Tòa án và Hội đồng trọng tài cũng như các bên tranh chấp tránh được lúng túng trong các trường hợp cụ thể, góp phần tạo điều kiện thuận lợi để Trọng tài hoạt động có hiệu quả hơn.

CHƯƠNG 3

THỰC TIỄN ÁP DỤNG VÀ HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ THẨM QUYỀN DÂN SỰ THEO LOẠI VIỆC CỦA TÒA ÁN VỀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP KINH DOANH THƯƠNG MẠI

3.1. Thực tiễn áp dụng các quy định của pháp luật TTDS về thẩm quyền dân sự theo loại việc của Tòa án về giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại.

Theo báo cáo tổng kết công tác của ngành Tòa án nhân dân, các tranh chấp kinh doanh, thương mại gia tăng đáng kể về số lượng và ngày càng phức tạp về tính chất. Tuy vậy, tòa án đã giải quyết khá hiệu quả các tranh chấp này tại Tòa án nhân dân cấp huyện, Tòa án nhân dân cấp tỉnh cũng như Tòa án nhân dân tối cao.

Tuy nhiên, án kinh doanh thương mại là án khó và rất mới mẻ với nhiều Thẩm phán và Tòa án nên lượng án tồn đọng còn nhiều và không ngừng gia tăng theo năm, các bản án bị kháng cáo, kháng nghị nhiều, tỷ lệ các bản án bị sửa, hủy do lỗi của hội đồng xét xử chưa giảm mạnh. Sở dĩ như vậy là vì, trong quá trình xét xử, các Tòa án gặp phải một số bất cập, vướng mắc do các quy định của BLTTDS về thẩm quyền giải quyết các tranh chấp kinh doanh, thương mại của Tòa án còn nhiều đan xen, chồng chéo. Có thể chỉ ra những bất cập sau đây:

3.1.1 Bất cập trong quy định khoản 1 Điều 29 BLTTDS

Khoản 1 Điều 29 BLTTDS quy định về thẩm quyền giải quyết tranh chấp trong hoạt động kinh doanh, thương mại theo hướng liệt kê 14 loại việc đồng thời đưa ra một số tiêu chí để phân biệt giữa tranh chấp được liệt kê tại khoản 1 Điều 29. Tuy cách liệt kê này có ưu điểm là rõ ràng để áp dụng tuy nhiên lại có nhược điểm là không thể liệt kê một cách đầy đủ các

tranh chấp trong hoạt động kinh doanh, thương mại. Đặc biệt trong điều kiện nền kinh tế ngày càng phát triển trong xu thế hội nhập của nước ta thì tất yếu nảy sinh những loại tranh chấp trong hoạt động kinh doanh, thương mại. Vì vậy các nhà làm luật không thể dự liệu được những tranh chấp kinh doanh, thương mại có thể phát sinh trong tương lai. Và hệ quả tất yếu là chỉ những tranh chấp phát sinh trong 14 lĩnh vực kinh doanh, thương mại theo quy định tại khoản 1 Điều 29 BLTTDS mới thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

3.1.2 Bất cập do quy định về chủ thể trong quan hệ kinh doanh, thương mại còn chưa đầy đủ

Khoản 1 Điều 29 BLTTDS 2004 quy định hai dấu hiệu về chủ thể trong quan hệ kinh doanh, thương mại như các bên chủ thể phải là cá nhân, tổ chức có đăng ký kinh doanh với nhau và các bên đều nhằm mục đích lợi nhuận đã làm xuất hiện một số vướng mắc:

Việc quy định chủ thể phải có đăng ký kinh doanh với nhau đã loại trừ đi các đơn vị hành chính sự nghiệp của nhà nước. Đồng thời việc quy định dấu hiệu chủ thể các bên đều là cá nhân, tổ chức có đăng ký kinh doanh đều nhằm mục đích lợi nhuận đã mâu thuẫn với các quy định trong văn bản pháp luật được ban hành sau đó

Mặt khác, BLTTDS chỉ quy định điều chỉnh các tranh chấp phát sinh giữa công ty với thành viên công ty hoặc giữa các thành viên công ty với nhau. Do đó các tranh chấp giữa xã viên hợp tác xã với hợp tác xã, giữa các xã viên với nhau phát sinh trong quá trình thành lập, hoạt động, giải thể, tổ chức lại hợp tác xã,... sẽ không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

3.1.3 Bất cập trong quy định tại khoản 2 Điều 29 BLTTDS

Theo quy định chỉ những tranh chấp về quyền tác giả, quyền sở hữu công nghiệp và chuyển giao công nghệ mà các bên tranh chấp đều có mục đích lợi nhuận thì đó mới là tranh chấp kinh doanh, thương mại thuộc thẩm quyền dân sự theo loại việc của Tòa án. Như chúng ta đã biết việc xác định mục đích lợi nhuận là việc rất khó khăn. Bởi trên thực tế không phải lúc nào cũng có sự phân định rạch ròi giữa mục đích lợi nhuận với mục đích sinh hoạt, mà đôi khi hai mục đích này đi kèm với nhau. Mặt khác, trong khoản 4 Điều 6 Nghị quyết 03/2012/NQ-HĐTP cũng chưa hướng dẫn về vấn đề khi nào được coi là “*đều có mục đích lợi nhuận*”. Bộ luật Tố tụng Dân sự chỉ quy định một cách chung chung rằng những tranh chấp về quyền sở hữu trí tuệ, chuyển giao công nghệ giữa cá nhân, tổ chức với nhau và đều có mục đích lợi nhuận và Nghị quyết 03/2012/NQ-HĐTP chỉ hướng dẫn là không cần phải có đăng ký kinh doanh. Điều này rất khó để có thể phân định thẩm quyền với các tranh chấp về sở hữu trí tuệ, chuyển giao công nghệ thuộc thẩm quyền của Tòa án khi giải quyết loại việc về tranh chấp kinh doanh, thương mại với các tranh chấp về sở hữu trí tuệ, chuyển giao công nghệ thuộc thẩm quyền tranh chấp dân sự.

3.1.4 Bất cập trong quy định tại khoản 3 Điều 29 BLTTDS

Trong thực tiễn những tranh chấp loại này không chỉ gói gọn là những tranh chấp đã nêu trong điều luật mà nó đa dạng và phong phú hơn nhiều, chẳng hạn như: tranh chấp phát sinh từ hoạt động góp vốn giữa các cá nhân là thành viên của hội đồng quản trị các bệnh viện tư nhân, các trường phổ thông dân lập, trường dạy nghề. Nếu xét về mục đích, khi góp vốn vào các tổ chức này, thành viên góp vốn cũng mong muốn đạt được lợi nhuận.

Thực tiễn xét xử cho thấy loại tranh chấp này chiếm tỉ trọng ít và đơn giản hơn tranh chấp hợp đồng nên hướng dẫn nghiệp vụ xét xử của Tòa án nhân dân tối cao đối với loại việc này cũng không nhiều. Tuy nhiên trong thời gian tới khi các Tòa án địa phương phải va chạm nhiều với loại việc này, sẽ có nhiều điểm vướng mắc cần được Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn.

3.1.5 Bất cập trong quy định tại khoản 4 Điều 29 BLTTDS

Khoản 4 Điều 29 BLTTDS quy định Tòa án có thẩm quyền giải quyết: “*Các tranh chấp khác về kinh doanh, thương mại mà pháp luật có quy định*”. Đây là một quy định mở nhằm khắc phục hạn chế của phương pháp liệt kê. Tuy nhiên, lại không có quy định những tranh chấp chưa được dự liệu này, nếu xảy ra thì thuộc thẩm quyền của Tòa án cấp huyện hay cấp tỉnh. Đặc biệt với những quy định mở của điều luật đã tạo ra sự đan xen, chông chéo giữa các quy định pháp luật. Và ngành tòa án chưa kịp thời ban hành các văn bản hướng dẫn thi hành dẫn đến cách hiểu khác nhau về cùng một điều luật, gây khó khăn cho việc áp dụng tại các Tòa án nhân dân.

3.1.6 Bất cập về vấn đề phân định thẩm quyền của Tòa án và Trọng tài

Tòa án, Trọng tài thương mại là các phương thức giải quyết tranh chấp thương mại bổ sung, hỗ trợ lẫn nhau. Thực tế hoạt động của các Trung tâm Trọng tài thương mại cần có sự phối hợp của Tòa án. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại đã xuất hiện một số trường hợp mà các bên tranh chấp có thỏa thuận trọng tài nhưng thỏa thuận đó không được thi hành hoặc không thể thi hành. Tuy thỏa thuận trọng tài này được xác lập phù hợp với những quy định của pháp luật nhưng không thực hiện được trên thực tế.

3.2. Phương hướng của việc hoàn thiện pháp luật về thẩm quyền dân sự theo loại việc của Tòa án về giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại.

Hiện nay, một số quy định của pháp luật tố tụng dân sự chưa có giải thích hoặc giải thích chưa rõ ràng cụ thể dẫn tới việc áp dụng trong thực tiễn các quy định về thẩm quyền dân sự theo loại việc của Tòa án về giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại chưa thống nhất, nhiều quy định còn chưa hợp lý và thiếu sót, gây nhiều tranh cãi. Do vậy, pháp luật tố tụng dân sự cần được rà soát các quy định, nhằm kịp thời sửa chữa các quy định mang tính chồng chéo, các quy định chưa hợp lý. Từ đó kịp thời ban hành các văn bản hướng dẫn nhằm áp dụng thống nhất và tháo gỡ các vướng mắc trong quá trình giải quyết các tranh chấp về loại việc kinh doanh, thương mại liên quan đến vấn đề thẩm quyền dân sự của Tòa án.

3.3. Một số kiến nghị hoàn thiện pháp luật về thẩm quyền dân sự theo loại việc của Tòa án về giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại.

3.3.1. Kiến nghị hoàn thiện các quy định của pháp luật tố tụng dân sự liên quan đến khoản 1 Điều 29 BLTTDS và vấn đề chủ thể trong quan hệ kinh doanh, thương mại

Có 3 tiêu chí để xác định tranh chấp là tranh chấp trong kinh doanh, đó là: (1) chủ thể là các tổ chức, cá nhân có đăng ký kinh doanh, (2) có mục đích lợi nhuận, (3) tranh chấp trong hoạt động kinh doanh. Đưa ra tiêu chí như vậy sẽ đơn giản hơn trong việc xác định thế nào là tranh chấp kinh doanh, thương mại và Nghị quyết 03/2012/NQ-HĐTP cũng đã có hướng dẫn cụ thể về cả ba tiêu chí này. Từ đó khắc phục được tình trạng các tranh chấp kinh doanh, thương mại phát sinh nhưng Tòa án lại không có cơ sở thụ lý và giải quyết khi đương sự có yêu cầu.

3.3.2. Kiến nghị hoàn thiện các quy tại khoản 2 Điều 29 BLTTDS

Tại mục 3.3.1 của luận văn tác giả đã đề xuất phương pháp để xác định tranh chấp là tranh chấp trong kinh doanh, thương mại dựa vào các tiêu chí này chúng ta sẽ phân biệt được tranh chấp về sở hữu trí tuệ nào được xếp vào tranh chấp dân sự và tranh chấp về sở hữu trí tuệ nào được xếp vào tranh chấp kinh doanh, thương mại. Thực tế ngày nay tri thức đã trở thành hàng hóa trực tiếp, các tranh chấp về sở hữu trí tuệ, chuyển giao công nghệ sẽ ngày càng nhiều, ngày càng phức tạp và ngày càng gắn gũi với các tranh chấp thương mại hơn (các hành vi vi phạm quyền sở hữu trí tuệ hầu hết là đều nhằm mục đích lợi nhuận). Chính vì vậy các quy định của pháp luật tố tụng dân sự cần rõ ràng, cụ thể, thống nhất có như vậy mới đáp ứng được đòi hỏi của thực tế về giải quyết tranh chấp sở hữu trí tuệ trong điều kiện kinh tế thị trường hiện nay.

3.3.3. Kiến nghị hoàn thiện các quy định tại khoản 3 Điều 29 BLTTDS

Đối với việc xác định tranh chấp giữa công ty với các thành viên công ty, giữa các thành viên công ty với nhau liên quan đến việc thành lập, hoạt động, giải thể, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, chuyển đổi hình thức tổ chức của công ty thì Bộ luật tố tụng dân sự phải có quy định mở rộng phạm vi những tranh chấp được coi là tranh chấp công ty thuộc thẩm quyền giải quyết của tòa án bằng cách: *Một là* đưa ra quy định khái quát về tranh chấp công ty, theo đó, nên quy định tranh chấp liên quan đến các hoạt động của công ty là những mâu thuẫn, bất đồng về quyền lợi và nghĩa vụ về mặt tài sản phát sinh giữa các chủ thể có liên quan trong quá trình thành lập, tổ chức quản lý, hoạt động, giải thể, phá sản và tổ chức lại của công ty và hợp tác xã; *Hai là*, quy định liệt kê một số loại tranh chấp công ty thường gặp trong thực tiễn và không giới hạn trong những tranh chấp

được pháp luật liệt kê cụ thể; *Ba là*, không giới hạn chủ thể tranh chấp phải là thành viên công ty.

3.3.4. Kiến nghị hoàn thiện quy định tại khoản 4 Điều 29 BLTTDS

Do đó, một khi BLTTDS đã không còn sử dụng cách thức liệt kê cụ thể các tranh chấp kinh doanh, thương mại mà chỉ quy định một cách khái quát các tranh chấp kinh doanh, thương mại thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án thì việc quy định theo như khoản 4 Điều 29 BLTTDS không còn mang ý nghĩa. Và nên xem tranh chấp kinh doanh, thương mại là một loại đặc biệt của tranh chấp dân sự đồng thời sử dụng phương pháp loại trừ để phân định tranh chấp kinh doanh, thương mại và tranh chấp dân sự cũng như các tranh chấp khác.

3.3.5. Kiến nghị hoàn thiện quy định về phân định thẩm quyền giữa Tòa án và trọng tài

Việc ban hành kịp thời các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Trọng tài là cần thiết, có như vậy, việc phân định rõ thẩm quyền của Trọng tài sẽ giúp cơ quan này có cơ sở pháp lý để giải quyết các vụ việc. Về sự khác nhau trong quy định của Luật và hướng dẫn của Tòa án nhân dân tối cao, cần có sự trao đổi, thống nhất giữa các bên để đảm bảo tính khả thi của các quy định pháp luật khi được áp dụng vào thực tiễn. Sự phối hợp giữa cơ quan tài phán Trọng tài với Tòa án theo đó cũng sẽ có bước phát triển mới giúp cho Trọng tài thương mại Việt Nam nâng cao hiệu quả giải quyết tranh chấp, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế đất nước.

KẾT LUẬN

Việc nghiên cứu đã chỉ ra rằng những quy định về thẩm quyền dân sự theo loại việc của tòa án về giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại có lịch sử phát triển lâu dài trong pháp luật Tố tụng dân sự Việt Nam. Mặc dù mỗi giai đoạn có những quy định khác nhau nhưng nhìn chung những quy định về thẩm quyền dân sự theo loại việc của tòa án về giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại luôn có tính kế thừa và ngày càng được phát triển hoàn thiện hơn. Những quy định về thẩm quyền dân sự theo loại việc của tòa án về giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại trong Bộ luật tố tụng dân sự đã là cơ sở pháp lý quan trọng, tạo điều kiện thuận lợi cho Tòa án giải quyết vụ việc và thuận lợi cho các đương sự tham gia tố tụng. Tuy nhiên, một số quy định vẫn còn những thiếu sót, hạn chế. Trên cơ sở kết quả nghiên cứu, luận văn đã đề xuất những kiến nghị hoàn thiện các quy định về thẩm quyền dân sự theo loại việc của tòa án về giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại nhằm đáp ứng những đòi hỏi mà công cuộc cải cách tư pháp và hội nhập quốc tế đặt ra.

Với những kiến nghị mang tính trung thực, khách quan và khoa học, tác giả mong muốn đề tài nhận được sự đón nhận của quý thầy cô giáo và các bạn. Bên cạnh đó, do khả năng còn hạn chế và thời gian nghiên cứu có hạn, quá trình tìm kiếm tài liệu còn gặp nhiều khó khăn nên đề tài không thể tránh khỏi những thiếu sót. Vì vậy, tác giả rất mong nhận được sự chỉ bảo, đóng góp ý kiến của quý thầy cô để đề tài có thể được hoàn thiện hơn.